

TRƯỜNG THPT BÌNH CHÁNH
TỔ NGOẠI NGỮ

MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA ĐỊNH KÌ CUỐI HK1
KHỐI 11

STT	Hình thức	Nội dung		Chủ đề	Số câu	Phân bố điểm	Điểm	Thời gian
1	Trắc nghiệm	Multiple choice	Pronunciation	Âm o - s/es	2	0.2/ câu	0.4	
2			Stress	Unit 7, 8	2	0.2/ câu	0.4	
3			Synonym	Unit 7, 8	2	0.2/ câu	0.4	
4			Antonym	Unit 7, 8	2	0.2/ câu	0.4	
5			Communication	Sắp xếp cuộc đối thoại (3 và 5 thoại)	2	0.2/ câu	0.4	
6			Vocabulary	Unit 7, 8	7	0.2/ câu	1.4	
7			Indefinite pronouns	Unit 7	3	0.2/ câu	0.6	
8			Verb patterns	V-ing, to V	3	0.2/ câu	0.6	
9			Have something done	Unit 7	2	0.2/ câu	0.4	
10			Guided cloze test	Unit 7, 8 (2 câu vocab, prep, conjunction, tense)	5	0.2/ câu	1	
11			Reading comprehension	Unit 7, 8 (1 câu main, 1 câu synonym, 1 pronoun refer, 2 content)	5	0.2/ câu	1	
12		Short answer	Listening	True - False	5	0.2/ câu	1	
13			Word form	Unit 7, 8	5	0.2/ câu	1	
14	Tự luận	Sentence transformation		Câu điều kiện loại 3	1	0.2/ câu	0.2	
15				Passive (QKD hoặc HTHT + modal verbs)	2	0.2/ câu	0.4	
16				Participle clause (V-ing-V3/ed)	2	0.2/ câu	0.4	
Tổng					50		10	60 phút